

# ĐẦU TƯ, PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC VÀ KHUYẾN KHÍCH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG

LÊ MINH ĐỨC - PHAN VĂN THÔNG\*

Ngày nhận bài: 17/03/2017; ngày sửa chữa: 21/03/2017; ngày duyệt đăng: 31/03/2017.

**Abstract:** The latest achievements of technological revolution have boosted the development of productive forces, improving productivity, pushing the economical structure shift and changing all aspects of human society. Therefore, facilitating to unearth potentials and motivate scientific technological researches is required. This article mentions facilitation to unearth potentials and motivate scientific technological researches in Tien Giang Medical College with aim to improve teaching quality and efficiency of diseases diagnosis and treatment and health care for people.

**Keywords:** Facilitate, development, science and technology, technological revolution.

## 1. Đặt vấn đề

Việt Nam đang ở trong thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đối mặt với những cơ hội và thách thức to lớn. Với mô hình tăng trưởng theo chiều rộng dựa trên cơ sở tăng vốn đầu tư, khai thác các lợi thế về tài nguyên và sức lao động, nền kinh tế Việt Nam chưa đảm bảo nền tảng cho sự phát triển nhanh, bền vững và không thích ứng với bối cảnh khoa học và công nghệ (KH-CN) phát triển như vũ bão, toàn cầu hóa trở thành xu hướng tất yếu, cạnh tranh quốc tế ngày càng gay gắt. Thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH đến năm 2020 là giai đoạn có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển của Việt Nam, đang đặt ra những yêu cầu to lớn cho sự phát triển KH-CN. Kinh tế nước ta phải chuyển sang thời kì phát triển mới dựa vào những ngành công nghiệp sử dụng công nghệ (CN) cao, nông nghiệp năng suất cao và dịch vụ chất lượng cao; tốc độ tăng GDP chủ yếu từ tăng năng suất lao động, trong đó KH-CN đóng vai trò then chốt và quyết định.

Đầu tư, phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH-CN nhằm thể chế hóa các nghị định của Chính phủ về phát triển KH-CN, Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng Đề án đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH-CN trong các cơ sở giáo dục đại học.

## 2. Thực trạng hoạt động KH-CN của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang

Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học (NCKH) và phát triển CN của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang tập trung giải quyết những nhiệm vụ quan trọng để phục vụ công tác giảng dạy và hoạt động chuyên môn là

chính, chưa đi sâu phục vụ phát triển KT-XH của tỉnh, chủ yếu góp phần vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy, hiệu quả khám chữa bệnh phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Với những nội dung nghiên cứu đa dạng, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, tập trung vào nghiên cứu ứng dụng, cung cấp luận cứ khoa học (KH) đóng góp cho ngành Y tế tỉnh Tiền Giang; nâng cao năng lực chẩn đoán và điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Từ năm 2010 đến nay, số đề tài được thực hiện là 134, trong đó giảng viên (GV) hướng dẫn học sinh - sinh viên thực hiện 36 đề tài; GV thực hiện 98 đề tài; 01 đề tài cấp tỉnh, nhiều đề tài được báo cáo Hội nghị KH cấp ngành, quốc gia.

Nhìn chung, công tác NCKH của nhà trường có sự phát triển vượt bậc: số lượng các đề tài, các sáng kiến được công nhận và nghiệm thu tăng lên qua từng năm; chất lượng đề tài, sáng kiến cung được nâng lên, có nhiều sáng tạo trong công tác quản lí và giảng dạy. Điều đó cho thấy, toàn thể cán bộ, viên chức nhà trường đoàn kết, thống nhất, thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần dân chủ, đổi mới và sáng tạo; cán bộ, GV có nhiều tích cực trong việc tham gia nhiệm vụ NCKH.

Tuy nhiên, công tác NCKH trong nhà trường cũng tồn tại còn một số hạn chế như: chưa có kế hoạch đầu tư kinh phí để thực hiện công tác NCKH; GV không có nhiều thời gian cho công tác NCKH; trình độ NCKH của GV còn có những hạn chế nhất định, cán bộ GV chưa được tập huấn qua các lớp bồi dưỡng

\* Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang

về công tác NCKH (trừ các cán bộ, GV có trình độ sau đại học).

### **3. Nhiệm vụ và giải pháp đầu tư, phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH-CN**

#### **3.1. Quan điểm phát triển hoạt động KH-CN:**

- Phát triển KH-CN là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển KT-XH và bảo vệ Tổ quốc; là nền tảng và động lực để đổi mới mô hình tăng trưởng; là tiêu chí nâng cao sức mạnh tổng hợp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tiếp tục đổi mới cơ bản và toàn diện hệ thống tổ chức, các cơ chế chính sách về KH-CN phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Đầu tư cho nhân lực KH-CN là đầu tư cho phát triển bền vững; tập trung xây dựng, phát triển và trọng dụng đội ngũ nhân lực KH-CN; coi trọng xây dựng và sử dụng hợp lý tiềm lực KH-CN của nhà trường.

- Chủ động hội nhập quốc tế để cập nhật tri thức KH-CN tiên tiến của thế giới; thu hút nguồn lực và chuyên gia KH-CN có trình độ và chất lượng cao tham gia các dự án KH-CN của nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo, góp phần nâng cao công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

#### **3.2. Mục tiêu**

**3.2.1. Mục tiêu tổng quát:** Đầu tư, phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH-CN là động lực quan trọng nhất để nâng cao sức mạnh tổng hợp của nhà trường; góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả đào tạo cũng như công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

**3.2.2. Mục tiêu cụ thể:** - Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tham mưu, tư vấn, phản biện, xây dựng căn cứ KH cho các chủ trương, chính sách, quyết định của nhà trường. Nâng cao hiệu quả mọi mặt của hoạt động ứng dụng KH-CN, gắn bó chặt chẽ với công tác giảng dạy và hoạt động chuyên môn; - Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CN cao vào hoạt động của nhà trường; - Phát triển nhân lực KH-CN có trình độ cao, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi, củng cố và tăng cường tiềm lực của các tổ chức KH-CN của nhà trường, tranh thủ tiềm lực KH-CN ngành, kết hợp hệ thống các tổ chức KH-CN, các trường đại học trên địa bàn.

#### **3.3. Nhiệm vụ và giải pháp**

##### **3.3.1. Phát triển nhân lực KH-CN trong nhà trường**

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý KH-CN: + Cấp kinh phí đào tạo nhân

lực GV có trình độ sau đại học bao gồm 05 thạc sĩ/năm; 02 tiến sĩ trong nước/năm và 01 tiến sĩ học nước ngoài/năm; + Mở lớp đào tạo công tác NCKH: 02 lớp/năm, mỗi lớp 30 GV; + Gửi cán bộ tham gia lớp đào tạo nghiên cứu viên về quản lý KH-CN; + Bổ sung nhân lực chuyên trách NCKH và hợp tác Quốc tế cho phòng Đào tạo - NCKH của nhà trường;

- Xây dựng, phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, các nhà KH đầu ngành, nhà KH trẻ tài năng: Tuyển GV trẻ, học vị cao, đào tạo bồi dưỡng NCKH.

##### **3.3.2. Phát triển cơ sở vật chất của nhà trường**

- Xây dựng các phòng thí nghiệm trọng điểm, phòng thí nghiệm chuyên ngành, liên ngành hiện đại và đồng bộ: + Đầu tư xây dựng xưởng trường, phòng thí nghiệm hóa được cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy trong lĩnh vực Dược, phục vụ công tác đào tạo ngành Dược học; + Đầu tư xây dựng phòng khám y khoa, phòng xét nghiệm của trường tiến tới xây dựng bệnh viện trường trong tương lai nhằm phục vụ công tác đào tạo ngành Y học; + Trang bị thêm trang thiết bị các phòng thực hành các lĩnh vực đào tạo.

- Xây dựng hệ thống thư viện, tạp chí, cơ sở hạ tầng CN thông tin và cơ sở dữ liệu về KH-CN: + Hoàn thiện phần mềm thư viện điện tử cho thư viện; + Trang bị thêm 20 máy tính cho thư viện điện tử; + Trang bị phòng Hội nghị trực tuyến phục vụ công tác Hội nghị KH.

- Mua tài sản trí tuệ, bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu KH-CN của nước ngoài: + Gửi cán bộ tham gia tập huấn công tác truy cập cơ sở dữ liệu KH; + Mua bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu KH-CN của nước ngoài; + Cải tạo, nâng cấp hệ thống Internet và wifi của nhà trường.

##### **3.3.3. Chi cho hoạt động KH-CN trong nhà trường**

- Thực hiện các nhiệm vụ KH-CN các cấp: + Ban hành Quy định hoạt động KH-CN của nhà trường; + Cán bộ GV phải tham gia nhiệm vụ NCKH theo quy định Chế độ làm việc, nghỉ ngơi của công chức, viên chức của nhà trường; + Kế hoạch thực hiện 01 đề tài cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh/năm.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo KH trong nước và quốc tế: + Chi kinh phí tổ chức Hội nghị, phí báo cáo đề tài, phí đăng đề tài trên kỷ yếu KH: + Nhà trường tổ chức Hội nghị KH cấp trường 01 lần/năm.

- Hỗ trợ kinh phí công bố bài báo trên các tạp chí KH quốc tế uy tín.

- Hỗ trợ giáo sư là GV cơ hữu, nhà KH trẻ tài năng tham dự hội nghị, hội thảo KH trong nước và quốc tế: hỗ trợ kinh phí đi lại, ăn ở và phí đăng bài trên tạp chí bộ, ngành và quốc tế:- Tham dự Hội thảo KH trong nước 50 lượt/năm; - Tham dự Hội thảo KH quốc tế 03 lượt/năm.

### 3.3.4. Hợp tác trong nước và quốc tế về KH-CN:

- Ban hành cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, cán bộ KH-CN, mời các chuyên gia nghiên cứu, các nhà KH trong nước và quốc tế về làm việc tại các trường, các tổ chức KH-CN trực tiếp tham gia các chương trình, dự án, hợp đồng chuyển giao CN...; - Xây dựng cơ chế liên kết giữa các tổ chức KH-CN - trường đại học - doanh nghiệp, hình thành mạng lưới trung tâm chuyển giao CN, làm tốt chức năng “chuyển hóa” kết quả nghiên cứu đến các cơ sở Y tế; - Mở rộng quan hệ hợp tác phát triển KH- CN trong và ngoài nước; tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của các nước, các tổ chức quốc tế và trung ương trong các lĩnh vực đào tạo, quản lí, NCKH, ứng dụng, đổi mới CN.

### 3.3.5. Nguồn vốn đầu tư và phê duyệt đầu tư:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển tiềm lực KH-CN trong nhà trường gồm: + Ngân sách nhà nước cấp theo dự toán kế hoạch hằng năm; + Nguồn thu hợp pháp của nhà trường; + Quỹ phát triển KH-CN được phê duyệt, cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; + Nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Phê duyệt đầu tư: Hàng năm, theo kế hoạch được giao, nhà trường xây dựng dự án đầu tư phát triển tiềm lực KH-CN của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 4. Kiến nghị

- Bộ Y tế, Bộ GD-ĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên nhanh chóng đầu tư xây dựng đủ cơ sở vật chất đồng bộ nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo, phục vụ...; tạo tiền đề để hội đủ điều kiện sẽ nâng cấp thành Trường Đại học kĩ thuật Y Dược Tiền Giang.

- Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ; có cơ chế ưu tiên nhận bác sĩ được đào tạo theo địa chỉ của tỉnh phân về Trường (như về các cơ sở y tế khác trong tỉnh của Sở Y tế); kinh phí thu hút cán bộ đại học, sau đại học...

- Cho phép thực hiện Quy chế phối hợp Trường - Sở Y tế - Bệnh viện để có thể hợp lực (cơ sở vật chất - con người - trang thiết bị, cơ chế liên kết mạnh) để phát triển nhanh và đảm bảo chất lượng nguồn lực của Trường, nhằm đào tạo nguồn nhân lực chăm sóc

sức khỏe nhân dân trong và ngoài tỉnh, ưu tiên tạo việc làm cho người lao động trong tỉnh.

- Các sở, ngành hỗ trợ, tham gia đào tạo điều dưỡng, y sĩ chuyển đổi điều dưỡng.... đi thực tập sinh ở nước ngoài.

- Tỉnh, các sở, ngành ưu tiên hỗ trợ công tác hợp tác quốc tế về đào tạo, NCKH và sáng kiến cải tiến của Trường.

- Trường cần xây dựng cơ chế ưu tiên nhận tình nguyện viên nước ngoài đến giảng dạy ngoại ngữ, thực hành lâm sàng... (được đầu tư xây dựng khu chuyên gia, khu kí túc xá, khu nhà nghỉ công vụ cho GV thỉnh giảng ở xa...).

## 5. Kết luận

Đầu tư, phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH-CN là động lực quan trọng nhất để nâng cao sức mạnh tổng hợp của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả đào tạo, góp phần chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Như vậy, các GV, cán bộ KH cần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tham mưu, tư vấn, phản biện, xây dựng căn cứ KH cho các chủ trương, chính sách, quyết định của nhà trường; nâng cao hiệu quả mọi mặt của hoạt động ứng dụng KH-CN, gắn bó chặt chẽ với công tác giảng dạy và hoạt động chuyên môn; phát triển nhân lực KH-CN có trình độ cao, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi, củng cố và tăng cường tiềm lực của các tổ chức KH-CN của nhà trường, tranh thủ tiềm lực KH-CN ngành, kết hợp hệ thống các tổ chức KH-CN, các trường đại học trên địa bàn. □

### Tài liệu tham khảo

[1] Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ (2004). *Hội thảo khoa học vì sự phát triển của Đồng bằng sông Cửu Long, Tổng quan về sự phát triển sông Cửu Long sau 18 năm đổi mới*. TP. Cần Thơ.

[2] Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Đắc Hưng (2004). *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai vấn đề và giải pháp*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

[3] Bộ GD-ĐT (2010). *Báo cáo Định hướng quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2011-2020*.

[4] Phan Văn Kha (2007). *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục*. Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.

[5] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định số 939/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 19/7/2012: Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020*.